ĐẢNG ỦY PHƯỜNG BA NGÒI
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ PHƯỜNG
*
Số 02-KH/BCĐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Ba Ngòi, ngày 05 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị phường Ba Ngòi
---

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Chỉ thị số 57-CT/TW, ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW, ngày 05/01/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 48-NQ/TU, ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 07-KH/ KH/BCĐ, ngày 16/3/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Kế hoạch số 03-KH/ĐU, ngày 14/7/2025 của Đảng ủy phường Ba Ngòi về triển khai thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TU, ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 92-QĐ/ĐU, ngày 18/7/2025 của Đảng ủy phường Ba Ngòi về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường Ba Ngòi;

Căn cứ Kế hoạch số 47-KH/ ĐU, ngày 22/4/2026 của Đảng ủy phường Ba Ngòi về Thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW, ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường đảm bảo an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị;

Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi

số phường Ba Ngòi (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) ban hành Kế hoạch bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị phường Ba Ngòi cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng không gian mạng phường Ba Ngòi vững mạnh, triển khai thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị phường Ba Ngòi, góp phần bảo đảm môi trường số ổn định cho công cuộc chuyển đổi số toàn diện, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu năm 2026

2.1.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo: Chuyển đổi từ nhận thức sang hành động quyết liệt. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và thủ trưởng các cơ quan, ban ngành trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu; Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các chiến dịch truyền thông đảm bảo người dân nắm được những kỹ năng cơ bản về phòng chống lừa đảo trực tuyến thông qua vai trò nòng cốt của Tổ công nghệ số cộng đồng.

2.1.2. Về thể chế: Tham mưu chương trình, kế hoạch triển khai theo chỉ đạo của Tỉnh; Tham mưu Quy chế phối hợp giữa các lực lượng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh mạng, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường.

2.1.3. Về hạ tầng: Xây dựng và phát triển hạ tầng an ninh mạng của phường theo hướng hiện đại, đồng bộ đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; 100% hệ thống thông tin của cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường được rà soát, khắc phục các lỗ hổng, điểm yếu an ninh mạng; Triển khai áp dụng và tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng; 100% trang thiết bị được rà soát, kiểm tra an ninh, an toàn thông tin trước khi đưa vào sử dụng; Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật để triển khai các sản phẩm mật mã của ngành cơ yếu ổn định, thông suốt, phục vụ trao đổi dữ liệu bí mật nhà nước.

2.1.4. Về nhân lực: 100% cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, có đủ thông tin để nhận diện lừa đảo trực tuyến, bảo mật thông tin cá nhân và quy tắc ứng xử an toàn trên không gian mạng; tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao kiến thức về an toàn thông tin mạng; nâng cao hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng để tổ chức các chiến dịch truyền thông "đi từng ngõ, gõ từng nhà" về an ninh mạng; phấn đấu mỗi hộ gia đình có ít nhất một người có kiến thức cơ bản về phòng chống tội phạm mạng; có ít nhất 01 cán bộ chuyên trách có chứng chỉ chuyên môn về an ninh mạng theo tiêu chuẩn quốc gia.

2.1.5. Về quản trị: Gắn kết quả bảo đảm an ninh mạng vào kết quả hoàn thành

nhiệm vụ hằng năm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; hệ thống thông tin của phường phải được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt (từ cấp độ 1 đến cấp độ 5 tùy tính chất hệ thống); kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và bí mật nhà nước trên không gian mạng.

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

2.2.1. Về nâng cao chỉ số an toàn, an ninh mạng: Góp phần đưa Khánh Hòa phấn đấu nằm trong nhóm tỉnh dẫn đầu cả nước về bảo đảm an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu. Góp phần nâng cao năng lực an toàn thông tin thông qua việc cải thiện thực chất các chỉ số thành phần trong Bộ chỉ số chuyển đổi số (DTI); tập trung bảo vệ tuyệt đối an toàn không gian mạng cho hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hạ tầng số, những lĩnh vực trọng điểm được xác định tại Nghị quyết số 48-NQ/TU, ngày 20/02/2025 của Tỉnh ủy.

2.2.2. Về thể chế: Góp ý, đề xuất tỉnh trong việc xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện cho doanh nghiệp khoa học công nghệ tham gia thị trường, sản phẩm, giải pháp an ninh mạng chất lượng có cơ hội phát triển; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật bảo đảm đủ sức răn đe và phản ứng nhanh với các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

2.2.3. Về hạ tầng: Triển khai và thực hiện nghiêm quy hoạch hạ tầng công nghệ thông tin tổng thể từ Trung ương đến địa phương theo yêu cầu của Trung ương, tỉnh

2.2.4. Về nhân lực: Bảo đảm nguồn nhân lực tại chỗ đáp ứng yêu cầu bảo vệ các hệ thống thông tin trọng yếu của phường

2.2.5. Về quản trị: Tổ chức vận hành hạ tầng thông tin quan trọng trên địa bàn phường; triển khai, áp dụng hiệu quả Khung quản trị rủi ro an ninh mạng quốc gia theo quy định

2.2.6. Về công nghệ: Ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp và dịch vụ an ninh mạng sản xuất trong nước (Make in Vietnam) trong các dự án đầu tư mới và nâng cấp hệ thống.

2.3. Tầm nhìn chiến lược đến năm 2045

Xây dựng nền an ninh mạng phát triển bền vững, hiện đại, góp phần bảo đảm vững chắc chủ quyền số quốc gia và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, địa phương.

3. Yêu cầu

- Kế hoạch phải được quán triệt đến từng chi bộ, cơ quan, đơn vị; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa lực lượng Công an, Quân sự và các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng khoán trách nhiệm cho các đơn vị chuyên trách.

- Kết quả thực hiện công tác bảo mật, an ninh mạng là tiêu chí cứng trong đánh giá xếp loại chất lượng hằng năm và xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá

nhân, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Trường hợp để xảy ra sự cố nghiêm trọng do thiếu trách nhiệm phải xem xét xử lý theo quy định về kỷ luật Đảng và pháp luật Nhà nước

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Rà soát quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên gắn với trách nhiệm quản lý địa bàn, lĩnh vực; bảo đảm mô hình hoạt động thực chất, hiệu quả, đúng chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; khắc phục triệt để tình trạng hoạt động hình thức, kiêm nhiệm nhưng không nắm chuyên môn; Rà soát, ban hành Quy chế phối hợp giữa các lực lượng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh mạng, phòng chống tội phạm công nghệ cao và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường.

2. Các cơ quan chủ quản các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin trong hệ thống chính trị có trách nhiệm: (i) Rà soát, khắc phục tổng thể về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu đối với hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn TCVN 14423:2025 và nguồn nhân lực thuộc phạm vi quản lý. (ii) Triển khai giám sát an ninh mạng tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. (iii) Báo cáo định kỳ và đột xuất kết quả, tiến độ và mức độ tuân thủ về cơ quan có thẩm quyền; kiến nghị biện pháp hoàn thiện thể chế, tiêu chuẩn và phân bổ nguồn lực khi cần. (iv) Xác định trách nhiệm của người đứng đầu về an ninh mạng.

3. Ban hành Quy chế bảo đảm an ninh mạng trên địa bàn phường; định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin; đồng thời tăng cường công tác thanh tra đột xuất và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng.

4. Phối hợp các cơ quan liên quan, triển khai quy hoạch hạ tầng công nghệ thông tin tại địa phương theo quy hoạch tỉnh ban hành; Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu và tuân thủ quy hoạch đã được ban hành (nếu có triển khai).

5. Rà soát, kiện toàn và bố trí đủ cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về an toàn, an ninh mạng; đặc biệt là tại đơn vị chuyên trách về an ninh mạng; bảo đảm cán bộ được hưởng đầy đủ chế độ, phụ cấp theo quy định.

III. NHIỆM VỤ ĐẾN NĂM 2030

1. Nâng cao nhận thức cho toàn hệ thống chính trị và người dân

1.1. Tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng an toàn thông tin cơ bản cho cán bộ và Nhân dân qua nền tảng số của tỉnh; thiết lập kênh cảnh báo lừa đảo trực tuyến 24/7 trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến và hệ thống loa truyền thanh cơ sở; tích hợp kỹ năng nhận diện nguy cơ trên không gian mạng vào chương trình ngoại khóa và các môn học liên quan cho học sinh.

1.2. Thực hiện định danh và công khai mức độ tín nhiệm mạng đối với trang

thông tin điện tử phường, tổ chức và cá nhân có sức ảnh hưởng trên không gian mạng tại địa phương nhằm bảo vệ người dùng; áp dụng bộ chỉ số đánh giá an toàn thông tin làm tiêu chí bắt buộc trong xếp loại chất lượng và xét khen thưởng hằng năm cho các cơ quan, đơn vị.

2. Góp ý xây dựng và hoàn thiện thể chế, khung pháp lý

2.1. Chủ động rà soát, đóng góp ý kiến để hoàn thiện hệ thống pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu do Trung ương, Tỉnh ban hành.

2.2. Tổ chức phổ biến, hướng dẫn và giám sát việc tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật đối với các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng, bảo mật thông tin tại địa phương; áp dụng trước hết đối với hệ thống thông tin trên địa bàn có ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh trật tự và đời sống Nhân dân.

2.3. Phối hợp cơ quan liên quan trong vận hành hiệu quả cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin cảnh báo sớm và điều phối ứng cứu sự cố mạng giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị.

3. Phát triển hạ tầng an ninh mạng hiện đại, đồng bộ, góp phần đáp ứng yêu cầu bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng

3.1. Tham gia mạng diện rộng (WAN) của tỉnh, đảm bảo các kết nối an toàn theo quy định; triển khai giải pháp phòng chống mã độc tập trung (Endpoint) và quản lý thiết bị di động cho 100% máy tính, thiết bị di động tham gia vào quy trình xử lý hồ sơ công vụ, dịch vụ công trực tuyến.

3.2. Thực hiện kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ đối với các hệ thống thông tin quan trọng; thiết lập kênh phản hồi nhanh để hỗ trợ cán bộ, công chức và người dân xử lý các sự cố mất an toàn thông tin.

4. Tạo điều kiện phát triển công nghiệp an ninh mạng tự chủ và thị trường an ninh mạng cạnh tranh, minh bạch

4.1. Ưu tiên bố trí nguồn lực, kinh phí để mua sắm, trang bị và triển khai các sản phẩm, giải pháp an ninh mạng cốt lõi, nền tảng do doanh nghiệp Việt Nam làm chủ công nghệ (đạt chuẩn quy định).

4.2. Thực hiện chính sách ưu tiên đầu tư, mua sắm các sản phẩm và dịch vụ an ninh mạng sản xuất trong nước đã được kiểm định đối với các dự án hạ tầng số và hệ thống thông tin trọng yếu.

4.3. Tổ chức phổ biến, hướng dẫn và giám sát việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về mật mã dân sự đối với các hệ thống thông tin của cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn.

5. Bảo đảm nguồn lực tài chính, ngân sách

5.1. Thực hiện đúng quy định thành phần hồ sơ trình thẩm định an ninh mạng, bảo mật và an toàn dữ liệu là nội dung bắt buộc, không thể tách rời trong hồ sơ đề

xuất chủ trương đầu tư của mọi dự án công nghệ thông tin. Ưu tiên bố trí ngân sách cho các hạng mục an toàn thông tin với tỷ lệ kinh phí đạt tối thiểu 15% tổng mức đầu tư của các đề án, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; đảm bảo nguồn kinh phí này được sử dụng tập trung, có trọng điểm và tránh dàn trải.

5.2. Thường xuyên rà soát, kiến nghị các vướng mắc thực tiễn về định mức, đơn giá và thủ tục đấu thầu đặc thù trong lĩnh vực an ninh mạng để chủ động tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế tài chính linh hoạt, giúp đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ bảo mật cấp bách.

6. Bảo đảm nguồn nhân lực

6.1. Bồi dưỡng năng lực vận hành, quản trị và khai thác hiệu quả các thiết bị an ninh mạng hiện đại được đầu tư tại địa phương (nếu có). Tập trung đào tạo các kỹ thuật bảo mật, mã hóa và quản trị an toàn dữ liệu cho cán bộ trực tiếp vận hành các cơ sở dữ liệu địa phương (nếu có).

6.2. Tăng cường nhân lực bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm: (Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

2. Kinh phí thực hiện

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, đồng thời lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án có liên quan và huy động thêm các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Ưu tiên bố trí ngân sách cho các nhiệm vụ cấp bách. Áp dụng linh hoạt các cơ chế tài chính đặc thù đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đáp ứng yêu cầu tiến độ thực hiện.

- Việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí, tiêu cực.

3. Chế độ thông tin, báo cáo:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện cập nhật báo cáo định kỳ trước ngày 25 hằng tháng trên hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (https://theodoinq.dcs.vn).

4. Tổng kết, đánh giá và khen thưởng kỷ luật

- Gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, các mô hình hay, cách làm sáng tạo; đồng thời xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm, gây ảnh hưởng đến các mục tiêu chung của kế hoạch.

Yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Nơi nhận: (VBĐT)
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Thành viên Ban chỉ đạo,
- HĐND, UBND phường,
- Ban Xây dựng Đảng,
- Mặt trận và các tổ chức CT-XH phường,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

BÍ THƯ
kiêm
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG BA NGÒI
ĐẢNG BỘ TỈNH KHÁNH HÒA

Nguyễn Quốc Bảo

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG BA NGÒI
ĐẢNG BỘ TỈNH KHÁNH HÒA

PHỤ LỤC
Phân công nhiệm vụ các cơ quan đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐ, ngày 05/5/2026 của Ban Chỉ đạo phường)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú/ cơ quan phối hợp
1	Chỉ đạo toàn diện, cho ý kiến về chủ trương/cơ chế lớn, tháo gỡ khó khăn liên ngành	Ban Chỉ đạo phường	Thường xuyên	Trực tiếp lãnh đạo toàn phường
2	Chỉ đạo, điều hành trực tiếp, giao ban định kỳ, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai Kế hoạch	Thường trực Ban Chỉ đạo	Thường xuyên	
3	Cụ thể hoá các cơ chế, thể chế, ban hành văn bản hướng dẫn; tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao và chủ động hướng dẫn, xử lý các vấn đề phát sinh theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và lĩnh vực quản lý.	UBND, UBMTTQ Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội phường	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan
4	Ban hành quy định và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng, an toàn thông tin "Make in Vietnam" đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh mạng, bảo mật dữ liệu và an toàn thông tin.	UBND phường	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan
5	Chủ trì công tác tham mưu quản lý nhà nước về an ninh mạng (trừ lĩnh vực quân sự, quốc phòng, cơ yếu); đề xuất bổ sung các quy định của pháp luật để phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý triệt để, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng Giữ vai trò cơ quan thường trực về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và dữ liệu trong cả hệ thống chính trị	UBND phường	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan
6	Tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất việc chấp hành pháp luật bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng; kiên quyết chấn chỉnh, xử lý nghiêm vi phạm do lỗi chủ quan như soạn thảo văn	UBND phường	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan

	bản mật trên máy kết nối Internet, dùng thiết bị lưu trữ ngoài không an toàn, cài phần mềm không rõ nguồn gốc... (Căn cứ Công văn 261/X05 -P5 ngày 27/01/2026 của Thanh tra Bộ Công an và Công văn 2336/UBND -NC ngày 06/02/2026)			
7	Xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai áp dụng TCVN mới về An ninh mạng ngay sau khi được Trung ương công bố; định kỳ hằng năm chủ trì tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ, áp dụng TCVN tại các đơn vị.	UBND phường	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan
8	Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa đào tạo thực tế về công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu; phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí, mạng xã hội nhằm phổ biến kiến thức an ninh mạng trên nền tảng "Bình dân học vụ số" cho người sử dụng mạng; triển khai chương trình đánh giá tín nhiệm mạng đối với các tổ chức, cá nhân có ảnh hưởng trên không gian mạng; củng cố lòng tin, trách nhiệm của người dân khi hoạt động, tương tác, làm việc trên không gian mạng	UBND phường	Theo Kế hoạch của Tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan
9	Tổ chức chiến dịch truyền thông mạnh mẽ trên hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội; phổ cập kỹ năng an toàn số cho người dân qua giáo dục, tập huấn cộng đồng và tài liệu trực tuyến.	UBND phường	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan
10	Đánh giá xếp hạng về công tác an ninh mạng để phục vụ đánh giá, xếp hạng chung về phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số hàng năm	UBND phường	Tháng 11 hàng năm	Các cơ quan, đơn vị liên quan
11	Tiếp tục đổi mới hình thức, biện pháp phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo vệ Bí mật nhà nước và An ninh mạng; cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn chuyên sâu về công tác bảo vệ Bí mật nhà nước, nâng cao kiến thức về An ninh mạng và an toàn thông tin mạng; tham mưu đầu	UBND phường	Theo Kế hoạch của Tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan

	tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, công cụ, phương tiện kỹ thuật và các sản phẩm mật mã cơ yếu chuyên dụng phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước			
12	Tổ chức triển khai, hướng dẫn khai thác các chương trình đào tạo, tập huấn trên nền tảng "Bình dân học vụ số" (do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành); Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sư phạm về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu	UBND phường	Theo Kế hoạch của Tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan
13	Hướng dẫn triển khai thực hiện "Khung Năng lực số và An toàn mạng Toàn diện" trong các nhà trường (ngay sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành); chủ động chỉ đạo lồng ghép, tích hợp các kỹ năng thực hành (như nhận diện lừa đảo, quản lý danh tính số, ứng phó với bắt nạt trên mạng) vào các hoạt động giáo dục, sinh hoạt ngoại khóa để hình thành văn hoá số an toàn từ sớm cho học sinh	UBND phường	Theo Kế hoạch của Tỉnh Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan
14	Cân đối, bố trí ngân sách để bảo đảm nguồn lực tài chính cho các hoạt động bảo đảm an ninh mạng	UBND phường	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan
15	Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu; giáo dục kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng, chống tội phạm lừa đảo, chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng	Ban xây dựng Đảng	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan
16	Kiện toàn, duy trì bộ phận hoặc cán bộ đầu mối chuyên trách an ninh mạng dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Người đứng đầu cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan
17	Thường xuyên kiểm tra khắc phục ngay những lỗ hổng bảo mật trong các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Chủ động triển khai tổng thể các giải pháp kỹ thuật để giám sát, bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu cho các hệ	UBND phường	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan

	thống thông tin trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình.			
18	Thực hiện nghiêm công tác bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức và đơn vị, gắn trách nhiệm bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng đối với từng cá nhân, tập thể trong soạn thảo, lưu giữ, quản lý, vận chuyển, bàn giao, cung cấp bí mật nhà nước và quản lý, sử dụng hệ thống thông tin an ninh mạng	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan
19	Đối với các hạ tầng, hệ thống đang xây dựng hoặc sẽ triển khai trong thời gian tới, yêu cầu bắt buộc phải thực hiện phê duyệt cấp độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức. Đối với các hệ thống thông tin và hạ tầng hiện đang sử dụng, cần khẩn trương rà soát, đánh giá và thực hiện phê duyệt cấp độ an toàn thông tin theo đúng quy định	Các cơ quan, đơn vị	Hoàn thành phê duyệt đối với hệ thống quan trọng (cấp độ 3 trở lên) trong tháng 4/2026; các hệ thống còn lại hoàn thành trong tháng 6/2026.	
20	Có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc thực hiện công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu; chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện nếu để xảy ra sự cố an ninh mạng nghiêm trọng, đặc biệt là lộ, lọt bí mật nhà nước do yếu tố chủ quan, thiếu trách nhiệm hoặc không tuân thủ quy định; đưa kết quả đánh giá chỉ số bảo đảm an ninh mạng của các cơ quan, tổ chức vào tiêu chí đánh giá tín nhiệm, năng lực của cán bộ, nhất là đối với người đứng đầu, để phục vụ công tác xếp loại hàng năm; triển khai chương trình đánh giá tín nhiệm mạng đối với các tổ chức, cá nhân có ảnh hưởng trên không gian mạng nhằm củng cố lòng tin của người dân trong quá trình hoạt động, tương tác và làm việc trên không gian mạng	Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan

21	Tham gia chủ trì, đồng hành trong hoạt động chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với cơ quan, đơn vị chủ quản trong việc thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu trong suốt quá trình thiết kế, triển khai, vận hành hệ thống thông tin, nền tảng số, dịch vụ số; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; chịu trách nhiệm trước cơ quan chủ quản và cơ quan có thẩm quyền nếu để xảy ra sự cố, rò rỉ, mất an toàn thông tin do lỗi chủ quan hoặc vi phạm quy trình. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet phải phát huy vai trò là tuyến đầu phòng thủ và có trách nhiệm tuân thủ quy định trong công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu	Các doanh nghiệp	Thường xuyên	Các cơ quan, đơn vị liên quan